

QUYẾT ĐỊNH

Về việc đính chính thông tin trong danh sách hộ nông lâm năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 27/8/2021 của UBND huyện Hà Trung về Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2022-2025;

Căn cứ kết quả rà soát hộ nông lâm ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2022 trên địa bàn xã Hà Vinh;

Xét đề nghị của Ban Chỉ đạo giảm nghèo xã Hà Vinh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đính chính thông tin hộ nông lâm ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2022.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Công chức Văn phòng - Thống kê, các thành viên Ban Chỉ đạo giảm nghèo xã, Trưởng thôn và các hộ có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- UBND huyện (bc);
- Thường trực Đảng ủy (bc);
- Thường trực HĐND xã (bc);
- Phòng LĐTBXH huyện;
- Phòng giao dịch NHCSXH huyện;
- Bảo hiểm xã hội huyện;
- Lưu: VT, VHXX.

CHỦ TỊCH

Mai Hồng Cường

Số: /QĐ-UBND

Hà Vinh, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo,
hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo năm 2021 trên địa bàn xã.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ ban hành quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 – 2025.

Căn cứ Thông tư số 07 /2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 07 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 27/8/2021 của UBND huyện Hà Trung về Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2022-2025;;

Căn cứ kết quả thẩm số 3164 /UBND-LĐTBXH ngày 15 tháng 11 năm 2021 về việc thẩm định kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của UBND huyện Hà Trung;

Căn cứ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 trên địa bàn xã Hà Vinh;

Xét đề nghị của Ban Chỉ đạo giảm nghèo xã Hà Vinh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo năm 2020 cụ thể như sau:

- | | | | | |
|--|----|-----|-----|-------|
| 1. Hộ nghèo: | 79 | hộ, | 292 | khẩu. |
| Trong đó: | | | | |
| + Hộ nghèo không có khả năng lao động: | 11 | hộ, | 12 | khẩu. |
| + Hộ nghèo có đối tượng NCC với cách | 0 | hộ, | | |

mạng:

2. Hộ cận nghèo:	130	hộ	629	khẩu
3. Hộ thoát nghèo:	16	hộ	74	khẩu
+ Hộ thoát nghèo lên hộ cận nghèo:	16	hộ	74	khẩu
+ Hộ thoát nghèo lên trên chuẩn cận nghèo:	0	hộ	0	khẩu
+ Hộ xóa tên khỏi danh sách nghèo (chết, chuyển đi ...):	0	hộ	0	khẩu
4. Hộ thoát cận nghèo:	71	hộ,	362	khẩu
+ Hộ rơi xuống nghèo:	1	hộ,	3	khẩu
+ Hộ thoát cận nghèo lên trên chuẩn cận nghèo:	69	hộ,	358	khẩu
+ Hộ xóa tên khỏi danh sách cận nghèo:	1	hộ,	1	khẩu

(Có danh sách hộ khẩu nghèo, hộ cận nghèo kèm theo)

Điều 2. Danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo được công nhận tại Quyết định này là căn cứ để thực hiện chế độ, chính sách đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội trên địa bàn năm 2022.

Điều 3. Trong thời gian thụ hưởng chính sách, các hộ gia đình có tên trong danh sách kèm theo nếu có thay đổi biến động thông tin về hộ, về nhân khẩu, tài sản, về các dịch vụ xã hội cơ bản được tiếp cận có trách nhiệm khăn trương khai báo về UBND xã qua cán bộ chính sách để bổ sung, sửa đổi, cập nhật thông tin kịp thời.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Công chức Văn phòng - Thống kê, các thành viên Ban Chỉ đạo giảm nghèo xã, Trưởng thôn và các hộ có tên ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- UBND huyện;
- Phòng LĐTBXH huyện;
- Phòng giao dịch NHCSXH huyện;
- Bảo hiểm xã hội huyện;
- Lưu: VT, VHXX.

CHỦ TỊCH

Mai Hồng Cường